

Số: 01/2006/TTLT- BLĐTBXH  
-BGD & ĐT - BYT

*Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2006*

## **THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**Hướng dẫn công tác dạy văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi,  
nhân cách cho người nghiện ma tuý, người bán dâm  
và người sau cai nghiện ma tuý**

Căn cứ Luật Phòng, chống ma tuý ngày 09/12/2000; Luật Giáo dục ngày 14/6/2005; Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002; Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm ngày 17/3/2003; Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/12/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma tuý tự nguyện (sau đây viết tắt là Nghị định số 147/2003/NĐ-CP); Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh; Nghị định số 34/CP ngày 01/6/1996 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người;

Sau khi có ý kiến của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tại Công văn số 1506/DSGDTE-TE ngày 26/12/2005 và thoả thuận của Bộ Tài chính tại Công văn số 16177/BTC-HCSN ngày 12/12/2005; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế hướng dẫn công tác dạy văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách cho người nghiện ma tuý, người bán dâm và người sau cai nghiện ma tuý như sau:

### **I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:**

a) Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này hướng dẫn về nội dung, chương trình và quản lý công tác dạy văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách cho người nghiện ma tuý, người bán dâm và người sau cai nghiện ma tuý.

#### **b) Đối tượng áp dụng:**

- Người nghiện ma tuý, người bán dâm bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh theo Điều 26 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, kể cả người nghiện ma tuý, người bán dâm tự nguyện áp dụng biện pháp này tại cơ sở chữa bệnh.

- Người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 16/2003/QH11 ngày 17/6/2003 của Quốc hội về việc thực hiện thí điểm tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy ở thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố khác trực thuộc Trung ương.

- Người nghiện ma túy cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện theo nội dung Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy quy định tại điểm b và điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị định số 147/2003/NĐ-CP.

Các cơ sở được quy định tại điểm b khoản 1 này bao gồm: Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội; cơ sở quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy và cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện (sau đây gọi chung là Trung tâm).

**2. Phương pháp giáo dục:** công tác dạy văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách cho người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy là sử dụng tổng hợp các liệu pháp y khoa, liệu pháp tâm lý với các biện pháp giáo dục.

### **3. Nội dung giáo dục:**

a) Học văn hoá theo chương trình giáo dục thường xuyên bao gồm: các chương trình xoá mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ; bổ túc trung học cơ sở; bổ túc trung học phổ thông.

b) Giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách cho người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy (sau đây gọi chung là giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách) bao gồm: giáo dục chuyên đề; giáo dục nhóm; giáo dục cá biệt và sinh hoạt tập thể.

Tuỳ theo điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, giáo viên và quản học viên để bố trí số lượng người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy cho một lớp học. Mỗi lớp học không quá 50 người (không kể giáo dục cá biệt và sinh hoạt tập thể).

**4. Phân loại học viên:** người nghiện ma túy, người bán dâm sau thời gian điều trị cắt cơn, giải độc và phục hồi sức khoẻ mà tham gia học-văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách, được phân loại theo các tiêu chí như sau:

a) Theo độ tuổi, trình độ văn hoá và khả năng nhận thức;

b) Theo bệnh lý như mắc các bệnh nhiễm trùng cơ hội hoặc có bệnh truyền nhiễm nguy hiểm không bảo đảm điều kiện học tập, giáo dục;

c) Người đã chữa trị, cai nghiện nhiều lần hay người có hành vi gây rối nguy hiểm hoặc có tiền án, tiền sự;

d) Theo kết quả cai nghiện, phục hồi sức khoẻ trong quá trình chữa trị, cai nghiện tập trung đối với người sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ kết quả phân loại theo các tiêu chí trên, Giám đốc Trung tâm chia ra các lớp có nội dung, chương trình phù hợp để bảo đảm kết quả công tác học văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách tại cơ sở.

#### **5. Chương trình giáo dục:**

a) Học văn hoá: thực hiện theo chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

b) Giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách: thực hiện theo nội dung, chương trình giáo dục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành sau khi thoả thuận với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan.

**6. Thời gian:** học văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách được bố trí phù hợp với chương trình chữa trị, cai nghiện phục hồi cho người nghiện ma tuý, người bán dâm và người sau cai nghiện ma tuý như sau:

a) Đối với người nghiện ma tuý, người bán dâm quy định tại đoạn 1 và đoạn 3 điểm b khoản 1 Mục I của Thông tư này thì thời gian học văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách không quá 70% tổng số thời gian mà người nghiện ma tuý, người bán dâm đang chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm.

b) Đối với người sau cai nghiện ma tuý quy định tại đoạn 2 điểm b khoản 1 Mục I của Thông tư này thì thời gian học văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách không quá 35% tổng số thời gian người sau cai nghiện ma tuý đang sinh hoạt và lao động sản xuất tại Trung tâm.

**7. Nguồn kinh phí:** kinh phí thực hiện công tác dạy văn hoá, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách theo quy định tại Thông tư này được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; từ nguồn cung ứng dịch vụ, lao động sản xuất; đóng góp của đối tượng và các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, phân bổ, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước.

## **II. DẠY VĂN HOÁ, GIÁO DỤC PHỤC HỒI HÀNH VI, NHÂN CÁCH**

**1. Học văn hoá:** người nghiện ma tuý, người bán dâm và người sau cai nghiện ma tuý đang chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm với thời gian từ 6 tháng trở lên và đủ sức khoẻ học tập, được quyền tham gia học văn hoá. Trung tâm có trách nhiệm tổ chức các lớp học văn hoá phù hợp với trình độ của từng đối tượng như sau:

#### **a) Chương trình tiểu học:**

Thực hiện theo chương trình xoá mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với người nghiện ma tuý,



người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy chưa biết chữ hoặc chưa học hết chương trình tiểu học.

**b) Chương trình trung học cơ sở:**

Thực hiện theo chương trình bổ túc trung học cơ sở theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy đã học xong chương trình tiểu học hoặc chưa học hết chương trình trung học cơ sở.

**c) Chương trình trung học phổ thông:**

Thực hiện theo chương trình bổ túc trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy đã học xong chương trình trung học cơ sở hoặc chưa học hết chương trình trung học phổ thông.

d) Chương trình học văn hoá qui định tại khoản 1 Mục II của Thông tư này được giãn thời gian của mỗi môn học hoặc từng phần của bài học, phù hợp đặc điểm tâm lý, sức khoẻ của người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy, nhưng không quá 50% tổng thời gian theo yêu cầu mỗi khoá học và phải bảo đảm mục tiêu, nội dung và hướng dẫn của chương trình học văn hoá theo quy định.

**2. Giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách:** người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy sau khi chữa trị, cai nghiện phục hồi, đủ sức khoẻ học tập thì Trung tâm có trách nhiệm tổ chức giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách như sau:

**a) Giáo dục chuyên đề:**

- Nội dung, chương trình giáo dục chuyên đề bao gồm: giáo dục đạo đức, giáo dục công dân và pháp luật; xây dựng lối sống, nếp sống có văn hoá; quan hệ ứng xử trong đời sống gia đình và xã hội; giáo dục lao động và sinh hoạt; giáo dục sức khoẻ và phòng, chống HIV/AIDS; giáo dục lịch sử, an ninh quốc phòng và truyền thống dân tộc; quan điểm của Đảng và Nhà nước đối với người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy... nhằm phục hồi hành vi, nhân cách cho người nghiện ma túy, người bán dâm sớm tái hoà nhập cộng đồng.

- Nội dung, chương trình giáo dục chuyên đề chuyên sâu căn bổ sung hoặc giảm nhẹ hay tăng cường, để phù hợp đặc điểm từng nhóm người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy như sau:

+ Đối với người nghiện ma túy: nội dung, chương trình tăng cường giáo dục về đặc điểm tâm, sinh lý, những tác hại và yếu tố ảnh hưởng đối với người nghiện ma túy...

+ Đối với người bán dâm: nội dung, chương trình cần tăng cường giáo dục giới tính, tình dục an toàn và sức khỏe sinh sản; lòng tự trọng, nhân phẩm.

+ Đối với người nhiễm HIV: nội dung, chương trình giảm nhẹ về an ninh quốc phòng, giáo dục pháp luật; tăng cường nội dung về tình thương yêu gia đình và cộng đồng; biện pháp, kỹ năng phòng, chống HIV/AIDS.

+ Đối với người cai nghiện nhiều lần, có hành vi gây rối trật tự công cộng hay có tiền án, tiền sự: nội dung, chương trình phải tăng cường giáo dục pháp luật về cai nghiện tập trung và áp dụng biện pháp quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện.

+ Đối với người sau cai nghiện ma túy: nội dung, chương trình bổ sung giáo dục về lao động và sinh hoạt; nhân cách, đạo đức và pháp luật; tăng cường các biện pháp phòng, chống tái phạm, tái nghiện ma túy.

- Đối với người học hết chương trình tiểu học và từ 16 tuổi trở xuống: nội dung, chương trình được giảm nhẹ, không đưa những nội dung phức tạp, khó hiểu so với trình độ và lứa tuổi, tăng cường về giáo dục tâm lý, giới tính và lứa tuổi; tình bạn, tình yêu trong đời sống thanh niên.

b) Giáo dục nhóm (tư vấn nhóm):

- Nội dung, chương trình giáo dục bao gồm: kỹ năng sống, quan hệ ứng xử, các giá trị cuộc sống, kiến thức và kinh nghiệm thay đổi lối sống, nâng cao nhận thức xã hội... trong sinh hoạt tại Trung tâm và cộng đồng.

- Đối với người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy cần nâng cao nhận thức để thay đổi hành vi, hoàn thiện nhân cách của từng người, được tổ chức từ 20 đến 30 người trên một lớp với hình thức giáo dục như toạ đàm, hội thảo, trao đổi thông tin, theo định hướng của người hướng dẫn với thời gian 90 phút trên một buổi.

c) Giáo dục cá biệt (tư vấn cá nhân):

- Nội dung, chương trình giáo dục bao gồm: nâng cao nhận thức các giá trị cá nhân, quy tắc và giá trị xã hội về đạo đức, tinh thần, lối sống...

- Đối với người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy có hoàn cảnh, tâm lý đặc biệt hoặc những người vi phạm nội quy, quy chế của Trung tâm, với hình thức trao đổi thông tin, tham vấn và điều trị tâm lý theo định hướng của người hướng dẫn, trong thời gian từ 20 phút đến 45 phút trên một buổi.

d) Sinh hoạt tập thể:

- Nội dung, chương trình giáo dục bao gồm: lịch sử, truyền thống dân tộc, lòng yêu nước; tình hình thời sự, phát triển kinh tế, xã hội của đất nước...